

BIÊN BẢN
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG SẮT THANH HÓA NĂM 2020

Hôm nay, vào hồi 9 giờ 45 phút ngày 22 tháng 5 năm 2020, tại số 46 Đại Lộ Lê Lợi, phường Tân Sơn, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 Công ty cổ phần Đường sắt Thanh Hóa đã được tổ chức (sau đây gọi tắt là “Đại hội”).

THÀNH PHẦN THAM DỰ ĐẠI HỘI:

- Toàn bộ cổ đông của Công ty cổ phần Đường sắt Thanh Hóa.
- Khách mời

TÓM TẮT DIỄN BIẾN ĐẠI HỘI:

I. Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông

Đại hội đã nghe ông Nguyễn Ngọc Thanh – Trưởng Ban kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tới 9h45’ ngày 22 tháng 5 năm 2020 như sau:

Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty là: 2.085.900 cổ phần

Cổ đông được mời tham dự Đại hội gồm: Toàn bộ Cổ đông của Công ty cổ phần Đường sắt Thanh Hóa.

Tổng số đại biểu (cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông) tham dự Đại hội: 59 người sở hữu và đại diện cho tổng số 2.084.300 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 99,92% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Trong đó:

- Cổ đông tham dự trực tiếp: 59 người
- Cổ đông ủy quyền: 581 người
- Cổ đông vắng mặt: 01 người

Các đại biểu là cổ đông sở hữu cổ phần hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông nêu trên có đầy đủ tư cách tham dự Đại hội.

Theo quy định của Luật Doanh nghiệp 2014, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty cổ phần Đường sắt Thanh Hóa đủ điều kiện tiến hành.

II. Hướng dẫn nguyên tắc, thể lệ biểu quyết tại Đại hội. Bầu Đoàn Chủ tọa và Ban Kiểm phiếu, thông qua Quy chế tổ chức và Chương trình Đại hội.

1. Đại hội đã nghe Ông Nguyễn Ngọc Thanh – Trưởng ban kiểm tra tư cách cổ đông trình bày Nguyên tắc và thể lệ biểu quyết tại Đại hội

Đại hội đã biểu quyết thông qua Nguyên tắc và thể lệ biểu quyết tại Đại hội, với tỷ lệ biểu quyết 99,92% tán thành.

2. Đại hội tiến hành bầu Đoàn Chủ tọa, chỉ định Ban Thư ký và bầu Ban Kiểm phiếu

▪ **Bầu Đoàn Chủ tọa bao gồm:**

- Ông: Lê Minh Tuấn: - Chức vụ: Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HĐQT.
- Ông: Đinh Huy Vinh: - Chức vụ: Phó bí thư ĐU, TV HĐQT, Giám đốc Công ty.

Chủ tọa Đại hội ông: Lê Minh Tuấn

Đại hội đã biểu quyết thông qua thành phần Đoàn Chủ tọa với tỷ lệ biểu quyết 99,92% tán thành.

▪ **Chủ tọa Đại hội chỉ định Ban Thư ký Đại hội gồm:**

- Ông: Nguyễn Trần Trung - Chức vụ: Phó trưởng phòng KT-AT
- Bà: Bùi Thị Kiều Nga - Chức vụ: Phó trưởng phòng TCKT

▪ **Bầu Ban Kiểm phiếu gồm:**

- Ông: Nguyễn Ngọc Thanh - Chức vụ: T/phòng QLTHDA - Trưởng ban
- Ông: Phạm Bá Tuyên - Chức vụ: T/phòng KT-AT - Thành viên
- Ông: Trịnh Văn Thành - Chức vụ: Bí thư ĐTN Công ty - Thành viên
- Ông: Nguyễn Văn Hà - Chức vụ: P/phòng QLTHDA - Thành viên
- Bà: Phạm Thị Toán - Chức vụ: P/phòng TCHC - Thành viên

Đại hội đã biểu quyết thông qua thành phần Ban Kiểm phiếu với tỷ lệ biểu quyết 99,92% tán thành.

3. Thông qua chương trình Đại hội và Quy chế tổ chức Đại hội

Đại hội đã nghe Ông: Đinh Huy Vinh – Thành viên đoàn Chủ tọa Đại hội trình bày tóm tắt Chương trình Đại hội và Quy chế tổ chức Đại hội.

Đại hội đã biểu quyết thông qua thành phần Đoàn Chủ tọa với tỷ lệ biểu quyết 99,92% tán thành.

III. Các nội dung chính của Đại hội

1. Báo cáo của HĐQT về quản trị và kết quả hoạt động của HĐQT và từng thành viên HĐQT (do ông Lê Minh Tuấn - Chủ tịch HĐQT trình bày).

2. Báo cáo của BKS về kết quả SXKD của Công ty, về kết quả Hoạt động của HĐQT, Giám đốc Công ty; Báo cáo tự đánh giá về kết quả hoạt động của BKS và từng thành viên BKS (do bà Nguyễn Thị Hải – Trưởng ban BKS trình bày).

3. Tờ trình báo cáo kết quả SXKD năm 2019, kế hoạch SXKD năm 2020 (do ông Đinh Huy Vinh – Thành viên HĐQT, Giám đốc Công ty trình bày).

4. Tờ trình Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán; kế hoạch phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ năm 2019. Kế hoạch phân phối lợi nhuận trích lập các quỹ năm 2020 (do bà Hoàng Thị Oanh – Kế toán trưởng trình bày).

5. Tờ trình về việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020 (do bà Hoàng Thị Oanh - Kế toán trưởng trình bày).

6. Tờ trình Kế hoạch sử dụng lao động, kế hoạch tiền lương, thù lao, tiền thưởng của người lao động, người quản lý năm 2020 (do ông Lê Minh Hùng – TP TCHC trình bày).

7. Tờ trình Thực hiện ký kết các HĐ và giao dịch khác có trị giá bằng hoặc lớn hơn 35% tổng tài sản của Công ty và KH đầu tư, mua sắm tài sản cố định năm 2020 (do ông Đinh Huy Vinh – Thành viên HĐQT, Giám đốc Công ty trình bày).

8. Tờ trình miễn nhiệm, bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2016-2021 (do ông Lê Minh Tuấn - Chủ tịch HĐQT trình bày);

IV. Thảo luận và ý kiến của cổ đông

Đoàn Chủ tọa và Đại hội đã lắng nghe các ý kiến của các cổ đông và tiến hành thảo luận về nội dung các báo cáo, tờ trình đã được trình bày tại Đại hội. Đại hội đã thống nhất các nội dung trình bày, giải thích tại Đại hội và không có ý kiến gì khác.

V. Kết quả biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội:

1. Thông qua Báo cáo của HĐQT về quản trị và kết quả Hoạt động của HĐQT và từng thành viên HĐQT

- Tổng số phiếu phát ra: 59 phiếu, đại diện cho 2.084.300 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 99,92% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự của Công ty

- Tổng số phiếu thu về: 59 phiếu, đại diện cho 2.084.300 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 99,92% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết phát ra của Công ty

Trong đó:

+ Số phiếu biểu quyết hợp lệ thu về: 59 phiếu, đại diện cho 2.084.300 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 99,92% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết thu về của Công ty;

+ Số phiếu biểu quyết không hợp lệ thu về: 0 phiếu, đại diện cho 0 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết thu về của Công ty

▪ **Kết quả:**

- Tổng số cổ phần biểu quyết tán thành là: 2.084.300 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99.92% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự của Công ty;
- Tổng số cổ phần biểu quyết không tán thành là: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự của Công ty;
- Tổng số cổ phần biểu quyết không có ý kiến là: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự của Công ty.

2. Thông qua Báo cáo của BKS về kết quả hoạt động của BKS và từng thành viên BKS

- Tổng số phiếu phát ra: 59 phiếu, đại diện cho 2.084.300 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 99,92% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự của Công ty
- Tổng số phiếu thu về: 59 phiếu, đại diện cho 2.084.300 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 99,92% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết phát ra của Công ty

Trong đó:

- + Số phiếu biểu quyết hợp lệ thu về: 59 phiếu, đại diện cho 2.084.300 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 99.92% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết thu về của Công ty;
- + Số phiếu biểu quyết không hợp lệ thu về: 0 phiếu, đại diện cho 0 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết thu về của Công ty

▪ **Kết quả:**

- Tổng số cổ phần biểu quyết tán thành là: 2.084.300 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99.92% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự của Công ty;
- Tổng số cổ phần biểu quyết không tán thành là: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự của Công ty;
- Tổng số cổ phần biểu quyết không có ý kiến là: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự của Công ty.

3. Thông qua Tờ trình báo cáo kết quả SXKD năm 2019, kế hoạch SXKD năm 2020

- Tổng số phiếu phát ra: 59 phiếu, đại diện cho 2.084.300 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 99,92% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự của Công ty
- Tổng số phiếu thu về: 59 phiếu, đại diện cho 2.084.300 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 99,92% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết phát ra của Công ty

Trong đó:

- + Số phiếu biểu quyết hợp lệ thu về: 59 phiếu, đại diện cho 2.084.300 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 99.92% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết thu về của Công ty;

+ Số phiếu biểu quyết không hợp lệ thu về: 0 phiếu, đại diện cho 0 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết thu về của Công ty

▪ **Kết quả:**

- Tổng số cổ phần biểu quyết tán thành là: 2.084.300 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,92% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự của Công ty;

- Tổng số cổ phần biểu quyết không tán thành là: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự của Công ty;

- Tổng số cổ phần biểu quyết không có ý kiến là: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự của Công ty.

4. Thông qua Báo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán, kế hoạch tài chính năm 2019; kế hoạch phân phối lợi nhuận trích lập các quỹ năm 2019. Kế hoạch phân phối lợi nhuận trích lập các quỹ năm 2020

- Tổng số phiếu phát ra: 59 phiếu, đại diện cho 2.084.300 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 99,92% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự của Công ty

- Tổng số phiếu thu về: 59 phiếu, đại diện cho 2.084.300 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 99,92% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết phát ra của Công ty

Trong đó:

+ Số phiếu biểu quyết hợp lệ thu về: 59 phiếu, đại diện cho 2.084.300 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 99,92% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết thu về của Công ty;

+ Số phiếu biểu quyết không hợp lệ thu về: 0 phiếu, đại diện cho 0 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết thu về của Công ty

▪ **Kết quả:**

- Tổng số cổ phần biểu quyết tán thành là: 2.084.300 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,92% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự của Công ty;

- Tổng số cổ phần biểu quyết không tán thành là: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự của Công ty;

- Tổng số cổ phần biểu quyết không có ý kiến là: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự của Công ty.

5. Thông qua Tờ trình về việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020

- Tổng số phiếu phát ra: 59 phiếu, đại diện cho 2.084.300 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 99,92% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự của Công ty

- Tổng số phiếu thu về: 59 phiếu, đại diện cho 2.084.300 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 99,92% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết phát ra của Công ty

Trong đó:

+ Số phiếu biểu quyết hợp lệ thu về: 59 phiếu, đại diện cho 2.084.300 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 99,92% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết thu về của Công ty;

+ Số phiếu biểu quyết không hợp lệ thu về: 0 phiếu, đại diện cho 0 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết thu về của Công ty

▪ **Kết quả:**

- Tổng số cổ phần biểu quyết tán thành là: 2.084.300 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,92% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự của Công ty;

- Tổng số cổ phần biểu quyết không tán thành là: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự của Công ty;

- Tổng số cổ phần biểu quyết không có ý kiến là: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự của Công ty.

6. Thông qua kế hoạch sử dụng lao động, kế hoạch tiền lương, thù lao, tiền thưởng của người lao động, người quản lý năm 2020.

- Tổng số phiếu phát ra: 59 phiếu, đại diện cho 2.084.300 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 99,92% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự của Công ty

- Tổng số phiếu thu về: 59 phiếu, đại diện cho 2.084.300 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 99,92% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết phát ra của Công ty

Trong đó:

+ Số phiếu biểu quyết hợp lệ thu về: 59 phiếu, đại diện cho 2.084.300 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 99,92% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết thu về của Công ty;

+ Số phiếu biểu quyết không hợp lệ thu về: 0 phiếu, đại diện cho 0 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết thu về của Công ty

▪ **Kết quả:**

- Tổng số cổ phần biểu quyết tán thành là: 2.084.300 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,92% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự của Công ty;

- Tổng số cổ phần biểu quyết không tán thành là: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự của Công ty;

- Tổng số cổ phần biểu quyết không có ý kiến là: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự của Công ty.

7. Thông qua Trình Thực hiện ký kết các HĐ và giao dịch khác có trị giá bằng hoặc lớn hơn 35% tổng tài sản của Công ty và KH đầu tư, mua sắm tài sản cố định năm 2020.

- Tổng số phiếu phát ra: 59 phiếu, đại diện cho 2.084.300 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 99,92% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự của Công ty

- Tổng số phiếu thu về: 59 phiếu, đại diện cho 2.084.300 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 99,92% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết phát ra của Công ty

Trong đó:

+ Số phiếu biểu quyết hợp lệ thu về: 59 phiếu, đại diện cho 2.084.300 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 99,92% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết thu về của Công ty;

+ Số phiếu biểu quyết không hợp lệ thu về: 0 phiếu, đại diện cho 0 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết thu về của Công ty

▪ **Kết quả:**

- Tổng số cổ phần biểu quyết tán thành là: 2.084.300 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,92% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự của Công ty;

- Tổng số cổ phần biểu quyết không tán thành là: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự của Công ty;

- Tổng số cổ phần biểu quyết không có ý kiến là: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự của Công ty.

8. Thông qua Tờ trình miễn nhiệm, bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2016-2021.

- Tổng số phiếu phát ra: 59 phiếu, đại diện cho 2.084.300 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 99,92% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự của Công ty

- Tổng số phiếu thu về: 59 phiếu, đại diện cho 2.084.300 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 99,92% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết phát ra của Công ty

Trong đó:

+ Số phiếu biểu quyết hợp lệ thu về: 59 phiếu, đại diện cho 2.084.300 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 99,92% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết thu về của Công ty;

+ Số phiếu biểu quyết không hợp lệ thu về: 0 phiếu, đại diện cho 0 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết thu về của Công ty

▪ **Kết quả:**

- Tổng số cổ phần biểu quyết tán thành là: 2.084.300 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,92% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự của Công ty;

- Tổng số cổ phần biểu quyết không tán thành là: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự của Công ty;

- Tổng số cổ phần biểu quyết không có ý kiến là: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự của Công ty.

9. Kết quả bầu cử bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2016- 2021

Họ và tên	Tổng số phiếu bầu	Đạt tỷ lệ trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự
1. Ông: Lê Sỹ Anh	2.084.300	99,92%

Căn cứ quy định của Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 và các văn bản thi hành luật: Ông Lê Sỹ Anh đã trúng cử vào thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Đường sắt Thanh Hóa nhiệm kỳ 2016– 2021.

Đại hội nhất trí với tỷ lệ biểu quyết 99,92% tán thành việc toàn văn Biên bản. Biên bản Đại hội sẽ được Công ty gửi tới cổ đông bằng cách đăng lên mạng nội bộ và Website của Công ty.

Biên bản được lập hồi 11h50 ngày 22 tháng 5 năm 2020. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty cổ phần Đường sắt Thanh Hóa kết thúc vào lúc 12h00 cùng ngày.

THƯ KÝ



Nguyễn Trần Trung



**CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐƯỜNG SẮT THANH HOÁ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 08 /NQ - ĐHĐCĐ

Thanh Hóa, ngày 22 tháng 5 năm 2020

**NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG SẮT THANH HÓA NĂM 2020**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua tại kỳ họp lần thứ VIII, Quốc hội khóa XIII ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Đường sắt Thanh Hóa được Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất biểu quyết thông qua ngày 25 tháng 12 năm 2015 và sửa đổi, bổ sung một số điều được Đại hội cổ đông thường niên thông qua ngày 24 tháng 3 năm 2017;

Căn cứ Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Đường sắt Thanh Hóa ngày 22 tháng 5 năm 2020;

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Nhất trí thông qua Báo cáo của HĐQT về quản trị và kết quả Hoạt động của HĐQT và từng thành viên HĐQT:

Tỷ lệ biểu quyết thông qua:

100% Tán thành; 0% Không tán thành; 0% Không có ý kiến.

Điều 2. Nhất trí thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả hoạt động của của Ban kiểm soát và của từng Kiểm soát viên;

Tỷ lệ biểu quyết thông qua:

100% Tán thành; 0% Không tán thành; 0% Không có ý kiến.

Điều 3. Nhất trí thông qua kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019 – chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020, kế hoạch đầu tư phát triển với một số chỉ tiêu cơ bản như sau:

1- Về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019

Số TT	Chỉ tiêu	Nghị Quyết ĐHCĐ (tr đồng)	Thực hiện năm 2019 (tr đồng)	Tỷ lệ HT %	Ghi chú
1	2	4	5	6=5/4	7
1	Sản lượng	254.515	230.348	90,5%	
1.1	Sản lượng từ hoạt động công ích	102.049	104.739	102,6%	
1.2	Sản lượng từ hoạt động SXKD ngoài công ích	152.466	125.609	82,4%	
2	Doanh thu	237.696	219.396	92,3%	
2.1	Doanh thu từ hoạt động công ích	104.188	107.285	103%	
2.2	Doanh thu từ hoạt động SXKD ngoài công ích	133.508	112.111	84%	
3	Tổng chi phí	234.131	215.830	92,2%	
4	Lợi nhuận trước thuế	3.565	3.566	100,02%	
5	Lợi nhuận sau thuế	2.852	2.853	100,02%	
6	Thu nhập BQ ng/tháng	7.692	7.865	100,2%	
7	Tỷ lệ chia cổ tức	8,9%	8,9%	100%	

2- Một số chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2020 như sau:

Số TT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2019 (tr đồng)	Kế hoạch năm 2020 (tr đồng)	Tỷ lệ KH/TH (± %)	Ghi chú
1	2	4	5	6=5/4	7
1	Sản lượng	230.348	242.106	+5,1%	
1.1	Sản lượng từ hoạt động công ích	104.739	112.827	+7,72%	
1.2	Sản lượng từ hoạt động SXKD ngoài công ích	125.609	129.279	+2,92%	
2	Doanh thu	219.396	246.037	+12,14%	
2.1	Doanh thu từ hoạt động công ích	107.285	115.758	+8%	
2.2	Doanh thu từ hoạt động SXKD ngoài công ích	112.111	130.279	+16,2%	
3	Tổng chi phí	215.830	242.106	+12,17%	
4	Lợi nhuận trước thuế	3.566	3.931	+10,24%	
5	Lợi nhuận sau thuế	2.853	3.145	+10,24%	
6	Thu nhập BQ ng/tháng	7.865	8.258	+5%	

7	Tỷ lệ chia cổ tức	8,9%	9%	1,12%	
---	-------------------	------	----	-------	--

Điều 4. Nhất trí thông qua tờ trình báo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán, kế hoạch phân phối lợi nhuận trích lập các quỹ 2019. kế hoạch phân phối lợi nhuận trích lập các quỹ 2020 với các chỉ tiêu.

TRÌNH PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2019

DVT: Đồng

TT	CHỈ TIÊU	SỐ TIỀN	GHI CHÚ
1	Tổng lợi nhuận trước thuế	3.566.668.899	
2	Thuế thu nhập doanh nghiệp trên BCTC	713.133.780	
3	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	2.852.535.119	
4	Phân phối các quỹ doanh nghiệp	996.084.119	
	+ Quỹ đầu tư phát triển	298.825.236	
	+ Quỹ khen thưởng , phúc lợi	697.258.883	
5	Tỷ lệ chia cổ tức (8%/vốn điều lệ)	8,9%	
6	Chia cổ tức cho các cổ đông (2.085.900 CP)	1.856.451.000	
	+ TCT Đ.SViệt Nam (51%) = 1.063.809 CP	946.790.000	
	+Cổ tức phải trả cho các CSH (49%) =1.022.091 CP	909.661.000	
7	Lợi tức trên 1 cổ phần/đồng	890 đồng/1CP	

DỰ KIẾN KẾ HOẠCH PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2020

ĐVT: triệu đồng

TT	CHỈ TIÊU	SỐ TIỀN	GHI CHÚ
1	Tổng lợi nhuận trước thuế	3.931.250.000	
2	Thuế thu nhập doanh nghiệp trên BCTC	786.250.000	
3	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	3.145.000.000	
4	Phân phối các quỹ doanh nghiệp	1.267.690.000	
	+ Quỹ đầu tư phát triển	380.307.000	
	+ Quỹ khen thưởng , phúc lợi	887.383.000	
5	Tỷ lệ chia cổ tức (8%/vốn điều lệ)	9%	
6	Chia cổ tức cho các cổ đông (2.085.900 CP)	1.877.310.000	
	+ TCT Đ.SViệt Nam (51%) = 1.063.809 CP	957.428.100	
	+Cổ tức phải trả cho các CSH (49%) =1.022.091 CP	919.881.900	
7	Lợi tức trên 1 cổ phần/đồng	900 đg/1 CP	

Phương án phân phối

Tỷ lệ biểu quyết thông qua:

100 % Tán thành; 0 % Không tán thành; 0 % Không có ý kiến.

Điều 5. Nhất trí thông qua Tờ trình về việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020 của CTCP Đường sắt Thanh Hóa

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn một trong ba đơn vị kiểm toán dưới đây hoặc đơn vị kiểm toán có điều kiện do Bộ tài chính quy định để kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019, báo cáo Tổng công ty phương án lựa chọn đơn vị kiểm toán trước khi biểu quyết tại HĐQT Công ty;

- Công ty TNHH Dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và kiểm toán Nam Việt (AASCN);

- Công ty TNHH Tư vấn thuế, kế toán & kiểm toán AVINA – IAFC;
- Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua:

100 % Tán thành; 0 % Không tán thành; 0 % Không có ý kiến.

Điều 6. Nhất trí thông qua KH sử dụng lao động, kế hoạch tiền lương, thù lao, tiền thưởng của người lao động, người quản lý năm 2019 như sau:

I. Báo cáo thực hiện lao động tiền lương, thù lao năm 2019

1.Lao động

LĐ thực tế sử dụng bình quân: 621 người

Người quản lý chuyên trách 07 người

Người quản lý không chuyên trách 05 người

Tổng quỹ tiền lương thực hiện của người lao động (không bao gồm ăn ca) 55.563.179.632 đồng; Tiền lương bình quân người LĐ: 7.456.000 đồng/ng/tháng

Tổng quỹ tiền lương thực hiện người quản lý chuyên trách: 1.580.453.636 đồng trong đó: Người đại diện phần vốn nhà nước: 24.600.000đồng/ng/tháng;

Mức tiền lương của người quản lý không đại diện phần vốn nhà nước: 16.500.000000đồng;

Quỹ thù lao thực hiện của người quản lý không chuyên trách: 78.300.000 đồng Mức thù lao bình quân: 1.450.000đồng/người/tháng;

II. Kế hoạch lao động tiền lương, thù lao năm 2020

1.Lao động

Kế hoạch: 613 người

Người quản lý chuyên trách 07 người

2.Tiền lương

Tổng quỹ tiền lương kế hoạch của người lao động (không bao gồm tiền ăn giữa ca): 56.869.631.000đồng; trong đó mức tiền lương bình quân của người lao động: 7.731.000 đồng/ng/tháng.

Tổng quỹ tiền lương kế hoạch người quản lý chuyên trách: 1.648.5800.000 đồng trong đó:

- Mức tiền lương bình quân của người quản lý chuyên trách đại diện phần vốn nhà nước: 25.700.000đồng/ng/tháng;

- Mức tiền lương bình quân của người quản lý chuyên trách không đại diện phần vốn nhà nước: 17.200.000đồng/ng/tháng;

Quỹ thù lao kế hoạch của người quản lý không chuyên trách: 72.480.000 đồng, trong đó mức thù lao bình quân: 1.510.000đồng/người/tháng.

Điều 7. Nhất trí thông qua Tờ trình miễn nhiệm, bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2016-2021 với các nội dung;

+ Miễn nhiệm ông Hoàng Gia Khánh thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2016-2021;

+ Bầu bổ sung 01 thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2016-2021;

Tỷ lệ biểu quyết thông qua:

100% Tán thành; 0% Không tán thành; 0% Không có ý kiến.

+ Phê chuẩn kết quả bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Đường sắt Thanh Hóa nhiệm kỳ 2016- 2021 như sau:

Ông: Lê Sỹ Anh - sinh ngày 25/12/1979.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua:

100% Tán thành; 0% Không tán thành; 0% Không có ý kiến.

Điều 8. Nhất trí thông qua nội dung việc thực hiện ký kết các HĐ và giao dịch khác có trị giá bằng hoặc lớn hơn 35% tổng tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của doanh nghiệp.

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị phê duyệt hợp đồng và giao dịch có giá trị bằng hoặc lớn hơn ba mươi lăm phần trăm (35%) tổng tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của doanh nghiệp và giao Giám đốc Công ty ký kết đối với hợp đồng đặt hàng về QLBTCKHT Đường sắt với cổ đông là Tổng công ty Đường sắt Việt Nam.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua:

100% Tán thành; 0% Không tán thành; 0% Không có ý kiến.

Điều 9. Nhất trí thông qua nội dung thực hiện kế hoạch đầu tư, mua sắm tài sản cố định năm 2020:

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định kế hoạch đầu tư, mua sắm tài sản cố định năm 2020 để phục vụ sản xuất kinh doanh.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua:

100% Tán thành; 0% Không tán thành; 0% Không có ý kiến.

Điều 10. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Đường sắt Thanh Hóa tổ chức triển khai và giám sát quá trình thực hiện Nghị quyết của Đại hội.

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết 100% tán thành thông qua toàn văn Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty cổ phần Đường sắt Thanh Hóa. /.

Thanh Hóa, ngày 22 tháng 5 năm 2020

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**


Lê Minh Tuấn